

Bản án số: 22/ 2019/ HS-ST
Ngày: 19/4/ 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Phạm Thị Mai và bà Phùng Thị Hằng.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Ông Nguyễn Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Như Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Xuân T - Sinh năm 1990, tại xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Khê T, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thế H và bà Phạm Thị M; có vợ: Chị Lê Thị G và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Văn H - Sinh năm 1996, tại xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Yên Cư 4, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B và bà Đinh Thị H; có vợ: Chị Ngô Thị H; con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Đỗ Văn H; sinh năm 1990; trú tại: Khu phố 1, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ, ngày 31/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh nhận được đơn đề nghị của công dân xã Khánh C về việc Đào Xuân T, sinh năm 1990, ở thôn Khê T xã Khánh C, huyện Yên Khánh thường sử dụng điện thoại di động bán số lô, số đề trái phép. Để xác minh nội dung trên, cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành xác minh theo đơn và làm việc với Đào Xuân T. Quá quá trình làm việc Đào Xuân T đã tự thú với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh, về việc ngày 30/12/2018, T có bán số lô trái phép cho Vũ Văn H, sinh năm 1996, ở Thôn Yên Cư 4, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Khánh tiếp nhận thông tin, điều tra, xác minh, kết quả như sau:

Hồi 6 giờ 14 phút, ngày 30/12/2018, Vũ Văn H đã sử dụng ứng dụng Messenger ở phần mềm Facebook với tài khoản là “Vũ H” trên điện thoại nhãn hiệu OPPO F1w có số thuê bao 0796095993 của Vũ Văn H, nhắn tin vào máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s PLUS có số thuê bao 0825757839 với tài khoản “Giang T” để mua số lô trái phép và được Đào Xuân T đồng ý bán lô 02 số (số lô Ninh Bình) “89” là 1000 điểm, tương ứng số tiền là 20.000.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 30/12/2018, Vũ Văn H không trúng thưởng. Số tiền 20.000.000 đồng, Vũ Văn H mua số lô của Đào Xuân T, hai bên chưa thanh toán cho nhau.

Như vậy ngày 30/12/2018, số tiền đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô trái phép thông qua điện thoại di động của Đào Xuân T và Vũ Văn H là 20.000.000 đồng.

Hình thức chơi lô 02 số (lô Ninh Bình) là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng là 20.000 đồng, người mua 02 số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng thưởng tỷ lệ 1/70. Hàng ngày sau khi có kết quả xổ số, các đối tượng sẽ đối chiếu, tính toán tiền mua, tiền trúng thưởng và thanh toán tiền cho nhau để trả thưởng cho những người chơi trúng thưởng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của Đào Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s PLUS có số thuê bao 0825757839; thu giữ của Vũ Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1w có số thuê bao 0796095993.

Quá trình điều tra, Đào Xuân T và Vũ Văn H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Xử lý tài sản, vật chứng thu giữ: 02 chiếc điện thoại di động nêu trên, đã thu giữ là vật chứng của vụ án, chuyển Chi cục thi hành án huyện Yên Khánh quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSK, ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố về tội đánh bạc là đúng người đúng tội.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.
- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H. Riêng bị cáo T áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt:

+ Bị cáo Đào Xuân T với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Vũ Văn H với mức án từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp lại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) do đã sử dụng đánh bạc để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc và tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại thu theo máy có số thuê bao là 0825757839 và 0796095993.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đều nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bản thân các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H đúng như nội dung của bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra

và lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 6 giờ 14 phút, ngày 30/12/2018 bị cáo Vũ Văn H đã sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0796095993 nhắn tin thông qua tài khoản Facebook “Vũ H” trên Messenger đề mua số lô trái phép của Đào Xuân T với tài khoản “Giang T” có số thuê bao 0825757839, T nhất trí và đã bán số lô 89 (lô của Ninh Bình) cho H với số tiền là 20.000.000 đồng, sau khi đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng cùng ngày thì H không trúng thưởng. Số tiền mua và bán số lô này các bị cáo chưa thanh toán tiền cho nhau.

[2] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán số lô trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Căn cứ vào hành vi và số tiền của các bị cáo dùng để đánh bạc thì hành vi này đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cho mỗi bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo T là người bán số lô trái phép và tự trả thưởng với số tiền đánh bạc ngày 30/12/2018 là 20.000.000 đồng, nên bị cáo giữ vai trò chính và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo H. Đối với bị cáo H là người mua số lô trái phép của T nên về trách nhiệm hình sự thấp hơn bị cáo T là phù hợp với hành vi của mỗi bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại các điểm i; s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T đã tự thú về hành vi bán số lô trái phép của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo T, H không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo T và H đều có nhân thân tốt, có nơi cư rõ ràng và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập là phù hợp với tính chất hành vi của các bị cáo,

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T, H là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Về số tiền mà các bị cáo đã sử dụng đánh bạc, bị truy tố cần phải thu sung quỹ Nhà nước. Do chưa thanh toán nên cần buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp lại số tiền là 20.000.000 đồng.

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội gồm: Đào Xuân T 01 điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu hồng có số ImeiI: 358608072953043 và của Vũ Văn H 01 điện thoại di động Oppo F1w, vỏ màu bạc có số ImeiI I 869125028745755, số ImeiI II là 869125028745748.

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc sim điện thoại đã thu giữ có số thuê bao gồm: T số sim 0825757839 và của H số sim 0796095993, được lắp theo máy do không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Đào Xuân T và Vũ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H. Riêng bị cáo T áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Đào Xuân T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Vũ Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5 % của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong

thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp lại số tiền đã sử dụng để đánh bạc là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội gồm: Đào Xuân T 01 điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu hồng có số ImeiI: 358608072953043 và của Vũ Văn H 01 điện thoại di động Oppo F1w, vỏ màu bạc có số ImeiI I 869125028745755, ImeiI II 869125028745748.

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc sim điện thoại đã thu giữ có số thuê bao gồm: T số sim 0825757839 và của H số sim 0796095993, được lắp theo máy do không còn giá trị sử dụng.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đào Xuân T và Vũ Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Các bị cáo; lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.